

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
KÈM/KẸP GẬM XƯƠNG TRONG PHẪU THUẬT							
1	HD 310-14	Palate raspatory curved to right 14cm	Cái	GEOMED® Medizin-Technik GmbH & Co. KG Ludwigstaler Strasse 27, D-78532 Tuttlingen, Đức	GEOMED/ĐỨC	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	129/5 Võ Văn Tân, Phường 6, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh
2	HD 311-14	Palate raspatory curved to left 14cm	Cái				
3	HK 470-03	Hajek-kofler antrum punch up 3.5mm 14cm	Cái				
4	HK 470-04	Hajek-kofler antrum punch up 4,0mm 14cm	Cái				
5	HK 472-03	Hajek-kofler antrum punch dow 3.5mm 14cm	Cái				
6	HK 472-04	Hajek-kofler antrum punch down 4mm 14cm	Cái				
7	HS 606-08	House-dieter malleus nipper up cutting, shaft 8cm	Cái				
8	HS 607-08	House-dieter malleus nipper down cutting, shaft 8cm	Cái				
9	HS 610-14	Beyer bone punch delicate 1mm 19cm	Cái				
10	OR 101-17	Stellbrink rong.fcps. light cv 17.5cm	Cái				
11	OR 103-17	Stellbrink rongeur forceps str cv 17.5cm	Cái				
12	OR 113-14	Micro-Friedman rongeur 25deg 14cm	Cái				
13	OR 121-12	Friedman bone rongeur 30° 12cm	Cái				
14	OR 121-14	Friedman bone rongeur 30deg, dull brushed finished 14cm	Cái				
15	OR 125-12	Friedman bone rongeur 45° 12cm	Cái				
16	OR 131-14	Cleveland rongeur 30deg curved 14cm	Cái				
17	OR 131-17	Cleveland rongeur 30deg curved 17cm	Cái				
18	OR 141-16	Cleveland rongeur 30deg curved 16cm	Cái				
19	OR 151-16	Mead r1 bone rongeur 30° cvd 16.5cm	Cái				
20	OR 161-16	Mead bone rongeur 45° 16cm	Cái				
21	OR 170-18	Jansen bone rongeur str 18cm	Cái				
22	OR 171-18	Jansen bone rongeur cvd 18cm	Cái				
23	OR 201-18	Hartmann bone rongeur cvd 18.5	Cái				
24	OR 221-15	Blumenthal bone rongeur 30deg cvd 15cm	Cái				
25	OR 223-15	Blumenthal bone rongeur 45deg cvd 15cm	Cái				
26	OR 225-15	Blumenthal bone rongeur 90deg cvd 15cm	Cái				
27	OR 231-15	Luer bone rong short jaw 25deg cvd 15cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
28	OR 233-15	Luer bone rong narrow jaw 45deg cvd 15cm	Cái	<p>GEOMED® Medizin-Technik GmbH & Co. KG Ludwigstaler Strasse 27, D-78532 Tuttlingen, Đức</p>	<p>GEOMED/ĐỨC</p>	<p>Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa</p>	<p>129/5 Võ Văn Tân, Phường 6, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh</p>
29	OR 235-15	Luer bone rong wide jaw 40deg cvd 15cm	Cái				
30	OR 250-17	Luer rongeur straight 17cm	Cái				
31	OR 251-17	Luer rongeur curved 17cm	Cái				
32	OR 262-21	Adson bone rongeur str 21cm, jaw 8mm serrated	Cái				
33	OR 270-16	Lempert bone rongeur forceps str 16cm	Cái				
34	OR 270-19	Lempert rongeur forceps str 19cm	Cái				
35	OR 271-16	Lempert bone rongeur forceps cvd 16cm	Cái				
36	OR 271-19	Lempert bone rongeur forceps cvd 19cm	Cái				
37	OR 301-14	Shearer chicken bill rongeur 30° curved, 3,5mm 14cm	Cái				
38	OR 303-16	Shearer chicken bill rongeur 30° curved, 4mm 16,5cm	Cái				
39	OR 321-18	Reiner rongeur 20° curved 3mm 17,8cm	Cái				
40	OR 323-18	Reiner rongeur 20° curved 4mm 17,8cm	Cái				
41	OR 325-18	Reiner rongeur 20° curved 6mm 17,8cm	Cái				
42	OR 330-15	Hartman rongeur straight 4.5mm 14,6cm	Cái				
43	OR 331-15	Hartman rongeur half curved, 15cm, 4,5mm 14,6cm	Cái				
44	OR 333-15	Hartman rongeur cvd 4.5mm 14,6cm	Cái				
45	OR 337-15	Hartman rongeur cvd delicate 4.5mm, 14,6cm	Cái				
46	OR 351-18	Bane rongeur 20° curved 4mm 17,8cm	Cái				
47	OR 353-18	Bane rongeur 20° curved 5mm 17,8cm	Cái				
48	OR 361-15	Hartman rongeur 35° cvd 4mm 14,6cm	Cái				
49	OR 371-16	Cicherelli rongeur 35° cvd 3.5mm 16.5cm	Cái				
50	OR 380-20	Cushing rongeur straight 6mm 20,3cm	Cái				
51	OR 381-20	Cushing rongeur 15° cvd 6mm 20,3cm	Cái				
52	OR 393-19	StooKey rongeur 19cm	Cái				
53	OR 411-17	Mayfield rongeur forceps 17cm	Cái				
54	OR 420-15	Boehler (walton) bone rongeur str 15cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
55	OR 421-15	Boehler (walton) bone rongeur cvd 15cm	Cái	GEOMED® Medizin-Technik GmbH & Co. KG Ludwigstaler Strasse 27, D-78532 Tuttlingen, Đức	GEOMED/ĐỨC	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	129/5 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh
56	OR 431-18	Beyer bone rongeur cvd 18cm	Cái				
57	OR 440-15	Ruskin bone rongeur str 2mm 15cm	Cái				
58	OR 441-15	Ruskin bone rongeur cvd 2mm 15cm	Cái				
59	OR 443-15	Ruskin bone rongeur cvd 4mm 15cm	Cái				
60	OR 445-15	Ruskin bone rongeur 3mm 15cm, full curved	Cái				
61	OR 451-18	Zaufal-Jansen bone rongeur cvd 4mm 18cm	Cái				
62	OR 461-20	Marquard rongeur cvd 3mm 20cm	Cái				
63	OR 481-18	Ruskin bone rongeur cvd 5mm 18cm	Cái				
64	OR 481-23	Ruskin bone rongeur cvd 6mm 23cm	Cái				
65	OR 484-18	Ruskin bone rongeur str 6mm 18cm	Cái				
66	OR 485-18	Ruskin bone rongeur cvd 6mm 18cm	Cái				
67	OR 487-18	Ruskin rongeur angular 6mm 18cm	Cái				
68	OR 501-23	Leksell-Stille bone rongeur str 8mm 23cm	Cái				
69	OR 502-23	Leksell-Stille bone rongeur str 2mm 23cm	Cái				
70	OR 503-23	Leksell-Stille bone rongeur str 3mm 23cm	Cái				
71	OR 504-23	Leksell-Stille bone rongeur str 5mm 23cm	Cái				
72	OR 505-23	Leksell-Stille bone rongeur cvd 8mm 23cm	Cái				
73	OR 506-23	Leksell-Stille rong angl 5mm 23cm	Cái				
74	OR 507-23	Leksell-Stille bone rongeur cvd 3mm 23cm	Cái				
75	OR 508-23	Leksell-Stille bone rongeur cvd 2mm 23cm	Cái				
76	OR 511-23	Stille-Ruskin bone rongeur cvd 8mm 23cm	Cái				
77	OR 525-23	Stille bone rongeur angled to side 23cm	Cái				
78	OR 531-02	Echlin bone rong angled to side 2mm 23cm	Cái				
79	OR 531-03	Echlin bone rong angledto side 3mm 23cm	Cái				
80	OR 531-04	Echlin bone rong angledto side 4mm 23cm	Cái				
81	OR 535-06	Stille-Luer-Echlin rongeur angular 6mm, 23cm	Cái				
82	OR 541-20	Ruskin-jay rongeur cvd 6mm 20cm	Cái				
83	OR 543-24	Frykholm bone rongeur 24cm	Cái				
84	OR 550-23	Stille-Luer bone rongeur str 23cm	Cái				

STT	MÃ HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ TÍNH	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
85	OR 550-27	Stille-Luer bone rongeur str 17mm 27cm	Cái	GEOMED® Medizin-Technik GmbH & Co. KG Ludwigstaler Strasse 27, D-78532 Tuttlingen, Đức	GEOMED/ĐỨC	Công ty TNHH Quốc Tế Cát Vân Sa	129/5 Võ Văn Tân, Phường 6, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh
86	OR 551-23	Stille-Luer bone rongeur cvd 23cm	Cái				
87	OR 551-27	Stille-Luer bone rongeur cvd 17mm 27cm	Cái				
88	OR 570-22	Stille-Luer bone rongeur str 10mm 22cm	Cái				
89	OR 570-26	Stille-Luer bone rongeur str 8mm 26cm	Cái				
90	OR 571-22	Stille-Luer bone rongeur cvd 10mm 22cm	Cái				
91	OR 571-26	Stille-Luer bone rongeur cvd 8mm 26cm	Cái				
92	OR 581-23	Semb rib rongeur cvd 23cm	Cái				
93	OR 594-24	Smith-petersen laminectomy rongeur str 3mm 24cm, s	Cái				
94	OR 595-24	Smith-petersen laminectomy rongeur, half curved 3mm 24cm	Cái				
95	OR 597-24	Smith-petersen laminectomy rongeur, strong curved 3mm 24cm	Cái				
96	OR 598-37	Dale thoracic rongeur cvd 3mm 37cm	Cái				